

Số: 26/2023/QĐST-HNGĐ

Hòa An, ngày 22 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 35/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: **Bà Tạ Thị Ngọc C**; sinh năm: 1976.

Địa chỉ: Xóm N, xã B, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Bị đơn: **Ông Mè Văn T**; sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Xóm N, xã B, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Tạ Thị Ngọc C và ông Mè Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà C và ông T cùng thoả thuận nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Bà C và ông T có 02 (Hai) con chung tên là Mai Quang T, sinh ngày 09/10/1995 (Giới tính: Nam) và Mai Thị Bích P, sinh ngày 10/6/1999 (Giới tính: Nữ). Do cả hai con chung đã đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) nên không yêu cầu giải quyết.

- **Về tài sản chung, vay nợ chung:** Bà C và ông T cùng xác nhận vợ chồng có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết. Không có vay nợ chung

- **Về án phí:** Bà C và ông T mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước cho việc thuận tình ly hôn. Bà C tự nguyện nộp án phí dân sự bao gồm cả phần của ông T với tổng số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0003716, ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng. Nay bà C được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Hoà An;*
- *CC THADS huyện Hoà An;*
- *TAND tỉnh Cao Bằng;*
- *UBND xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ. ĐKKH số 34, ngày 28/11/1994;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lục Thanh Hải